| **PHỤ LỤC II****NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024** |
| --- |
| **STT** | **Nội dung nhiệm vụ, giải pháp** | **Đơn vị chủ trì** | **Đơn vị phối hợp** | **Thời gian thực hiện**  |
| **1** | **Thể chế số** |  |  |  |
| 1.1 | Rà soát, bổ sung chính sách cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình | Tư pháp- Hộ tịch; TBXH xã | Văn phòng- Thống kê xã  | Trong năm |
| 1.2 | Tham mưu triển khai chính sách, Kế hoạch khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số | Tài chính - Kế toán xã | Văn hóa- Thông tin xã | Trong năm |
| 1.3 | Phối hợp rà soát, tham mưu đề xuất sửa đổi chính sách thuộc thẩm quyền của tỉnh, thành phố đồng bộ với Luật Giao dịch điện tử |  Văn hóa- Thông tin xã |  Tư pháp- Hộ tịch xã | Trong năm |
| 1.4 | Báo cáo kết quả chuyển đổi số năm 2024 |  Văn phòng- Thống kê xã | Văn hoá- Thông tin xã | 30/11/2024 |
| 1.5 | Triển khai Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trang thông tin điện tử thành phố | Văn hóa- Thông tin xã | Công chức chuyên môn có liên quan | Trong năm |
| **2** | **Hạ tầng số** |  |  |  |
| 2.1 | Rà soát các vùng lõm sóng trên địa bàn đề xuất Sở Thông tin và Truyền thông bổ sung khu vực công cấp dịch vụ viễn thông công ích | Văn phòng- Thống kê xã | Công chức chuyên môn có liên quan | Thường xuyên |
| 2.2 | Lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo gửi Sở Thông tin và Truyền thông để hổ trợ mua điện thoại thông minh; phấn đấu mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh | TBXH xã | Công chức chuyên môn có liên quan; Thôn trưởng 6 thôn | 6 tháng, năm |
| 2.3 | Phối hợp thống kê các khu vực (thôn) khó khăn chưa kết nối cáp quang, đăng ký sử dụng Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam để triển khai đường cáp quang đến từng thôn; phấn đấu mỗi hộ gia đình có khả năng tiếp cận một đường Internet cáp quang băng rộng |  Văn phòng- Thống kê xã | Thôn trưởng 06 thôn | 9/2024 |
| 2.4 | Trong năm, mỗi đơn vị trang bị từ 01-02 máy vi tính cho cán bộ, công chức, viên chức phục vụ làm việc *(thay thế số máy tính đã xuống cấp, cấu hình thấp, hết khấu hao tài sản)* | Văn phòng- Thống kê |  Tài chính - Kế toán xã | Trong năm |
| **3** | **Nhân lực số** |  |  |  |
| 3.1 | Triển khai, cập nhật thông tin các lớp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho công chức, viên chức (*trực tiếp và trực tuyến*) | Văn phòng- Thống kê xã | Công chức UBND xã | Hoàn thành trước 31/11 |
| 3.2 | Triển khai, cập nhật thông tin các lớp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng (*trực tiếp và trực tuyến*) | Văn phòng- Thống kê xã | Công chức UBND xã và các ngành có liên quan; thôn trưởng 06 thôn | Hoàn thành trước 31/11 |
| 3.3 | Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn kỹ năng số cho người dân | Văn phòng- Thống kê xã | Công chức UBND xã và các ngành có liên quan; thôn trưởng 06 thôn | Hoàn thành trước 31/11 |
| **4** | **Nhận thức số** |  |  |  |
| 4.1 | Tổ chức sự kiện ngày chuyển đổi số 10-10 *(Tuyên truyền cổ động …)* | Văn phòng- Thống kê xã | Các ngành chuyên môn có liên quan | 10/2024 |
| 4.2 | Khuyến khích các ngành: Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tổ chức các sự kiện, hội nghị chuyên đề về chuyển đổi số lĩnh vực | Văn hoá- Thông tin xã | Các ngành chuyên môn có liên quan | Trong năm |
| 4.3 | Trang thông tin điện tử thành phố đăng tải nội dung về chuyển đổi số, Đề án 06 lên Chuyên mục “Chuyển đổi số” trên Kon Tum Online *(tối thiểu mỗi tháng 1 tin hoặc 1 bài)* | Văn hoá- Thông tin xã | Các ngành chuyên môn có liên quan | Thường xuyên |
| 4.4 | Trang thông tin điện tử thành phố duy trì tần suất phát sóng chuyên mục riêng về chuyển đổi số *(01 tuần/01 lần)* | Văn hoá- Thông tin xã | Các ngành chuyên môn có liên quan | Thường xuyên |
| 4.5 | Hệ thống truyền thanh thành phố, xã, phường duy trì tần suất phát sóng chuyên mục riêng về chuyển đổi số *(01 tuần/lần)* | Văn hoá- Thông tin xã | Các ngành chuyên môn có liên quan | Thường xuyên |
| 4.6 | Chuyên trang Chuyển đổi số thành phố, xã, phường duy trì duy trì tần suất cập nhật 1 tuần/lần | Văn hoá- Thông tin xã | Các ngành chuyên môn có liên quan | Thường xuyên |
| 4.7 | Trang thông tin điện tử thành phố duy trì số lượng tin, bài về Chuyển đổi số tối thiểu 24 tin, bài/năm. | Văn hoá- Thông tin xã | Các ngành chuyên môn có liên quan; Thôn trưởng 06 thôn | Mỗi tháng 02 tin, bài |
| 4.8 | Công chức, viên chức khai thác Cổng thông tin về chuyển đổi số quốc gia tại địa chỉ: **dx.gov.vn** để nghiên cứu câu chuyện, bài học, mô hình chuyển đổi số thành công | Văn phòng- Thống kê xã |  Văn hóa- Thông tin xã | Thường xuyên |
| 4.9 | Tuyên truyền người dân, doanh nghiệp sử dụng chữ ký số trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến và các giao dịch khác trên môi trường mạng | Văn hoá- Thông tin xã; bộ phận một cửa | Công chức UBND xã | Thường xuyên |
| **5** | **Nền tảng số cơ bản** |  |  |  |
| 5.1 | Duy trì và phát huy hiệu quả các nền tảng, hệ thống thông tin dùng chung phục vụ cho phát triển Chính phủ số/Chính quyền số | Văn phòng- Thống kê xã | Công chức UBND xã | Thường xuyên |
| 5.2 | Duy trì, phát huy hiệu quả các nền tảng, hệ thống cho phát triển kinh tế số, xã hội số (*do các phòng, ban, địa phương triển khai*) | Văn phòng- Thống kê xã |  Văn hóa và Thông tin xã | Thường xuyên |
| **6** | **Dữ liệu số** |  |  |  |
| 6.1 | Phối hợp duy trì, hoàn thiện Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức | Văn phòng- Thống kê; Tư pháp- Hộ tịch xã | Các ngành chuyên môn có liên quan | Thường xuyên |
| **7** | **An toàn thông tin mạng** |  |  |  |
| 7.1 | Phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ cho 100% hệ thống thông tin của đơn vị, địa phương | Văn phòng- Thống kê xã |  Văn hóa- Thông tin xã | 30/6/2024 |
| 7.2 | 100% hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt | Văn phòng- Thống kê xã |  Văn hóa- Thông tin xã | 30/11/2024 |
| 7.3 | 100% các trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được đánh giá và gán nhãn tín nhiệm mạng | Văn phòng- Thống kê xã |  Văn hóa- Thông tin xã | 30/6/2024 |
| 7.4 | Các máy chủ, máy trạm của cơ quan nhà nước được cài đặt phòng, chống mã độc và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) | Văn phòng- Thống kê xã |  Văn hóa- Thông tin xã | 3/2024 |
| 7.5 | 100% máy tính của các cơ quan nhà nước được cài đặt phòng, chống mã độc tập trung. | Văn phòng- Thống kê xã |  Văn hóa- Thông tin xã | Thường xuyên |
| 7.6 | 100% đơn vị, địa phương kết nối hệ thống mạng của cơ quan với Mạng truyền số liệu chuyên dùng. | Văn phòng- Thống kê xã | Văn phòng- Thống kê xã | Thường xuyên |
| 7.7 | Tham mưu UBND thành phố cử cán bộ tham gia các lớp tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin. | Văn phòng- Thống kê xã |  Văn hóa- Thông tin xã | Thường xuyên |
| **8** | **Doanh nghiệp công nghệ số** |  |  |  |
| 8.1 | Tổ chức hoạt động tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp công nghệ số tại địa phương |  Tài chính - Kế toán | Văn hóa- Thông tin xã | Thường xuyên |
| 8.2 | Nghiên cứu cơ sở dữ liệu về công nghiệp ICT Việt Nam *(doanh nghiệp, sản phẩm, dịch vụ số)* tại địa chỉ: **makeinvietnam.mic.gov.vn**, để tham khảo, phân tích phục vụ phát triển doanh nghiệp công nghệ số | Tài chính - Kế toán | Văn hoá- Thông tin xã | Thường xuyên |
| **9** | **Chính phủ số** |  |  |  |
| 9.1 | Phối hợp, tiếp tục triển khai, phát triển hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh: Phấn đấu năm 2024, tối thiểu 70% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, được tích hợp, kết nối, chia sẽ dữ liệu với các hệ thống dùng chung của tỉnh và Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ (*theo Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 12//12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh*) | Văn phòng- Thống kê xã | Các ngành chuyên môn, công an | Thường xuyên |
| 9.2 | Tiếp tục rà soát, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật:- Ưu tiên thiết kế lại giao diện, trải nghiệm của người dùng với các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu, nhiều người dùng;- Bảo đảm kỹ thuật, kết nối với hệ thống giám sát của Bộ Thông tin và Truyền thông (EMC).- Duy trì, cập nhật thông tin trên kênh số khác (facebook; zalo..) | Văn phòng- Thống kê xã | Các ngành chuyên môn, công an | Trong năm |
| 9.3 | Tiếp tục rà soát, đề xuất phê duyệt DVCTT toàn trình, nâng cao tỷ lệ: - DVCTT toàn trình; - DVCTT được điền sẵn thông tin; - DVCTT được cá thể hóa. | Tư pháp- Hộ tịch; TBXH; ĐCXD xã; VHTT xã | Văn phòng- Thống kê xã; | Thường xuyên |
| 9.4 | Tiếp tục triển khai kết nối các ứng dụng dùng chung qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) và duy trì, phát sinh trao đổi dữ liệu thường xuyên  | Các ngành có kết nối, chia sẻ dữ liệu qua Trục LGSP |  Văn hóa- Thông tin xã | Thường xuyên |
| 9.5 |  Tiếp tục triển khai các nội dung về nâng cao chất lượng, hiệu quả DVCTT (theo Văn bản số 3109/BTTTT-CĐSQG ngày 01/8/2023 và 2641/UBND-KGVX ngày 15/8/2023 của UBND tỉnh) | Tư pháp- Hộ tịch; TBXH; ĐCXD xã; VHTT xã | Văn phòng- Thống kê xã;  | 6/2024 |
| 9.6 | Tuyên truyền, đôn đốc, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp sử dụng DVCTT | Văn phòng- Thống kê xã | Các ngành chuyên môn có liên quan | Thường xuyên |
| **10** | **Kinh tế số** |  |  |  |
| 10.2 | Tập trung ứng dụng các nền tảng dữ liệu số nông nghiệp, nông thôn; nền tảng chứng nhận phù hợp; truy suất nguồn gốc và thương mại điện tử để thúc đẩy phát triển kinh tế số trong chuỗi giá trị sản phẩm nông sản chủ lực ứng dụng công nghệ cao, kinh tế tuần hoàn, hữu cơ gắn với du lịch nông nghiệp nông thôn, du lịch thông minh) | Địa chính- Xây dựng; công chức phụ trách kinh tế tổng hợp | Phòng Tài chính - Kế toán; Văn hoá- Thông tin xã | 2024-2025 |
| 10.3 | Tuyên truyền, phổ biến để các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố, thành phố biết để sử dụng các nền tảng số chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa. |  Tài chính - Kế toán xã |  Văn hóa- Thông tin xã | Thường xuyên |
| **11** | **Xã hội số** |  |  |  |
| 11.1 | Mỗi người dân có một danh tính số |  |  |  |
| 11.1.1 | Tuyên truyền, thúc đẩy người dân cài đặt tài khoản VNeID, đặc biệt là định danh mức độ 2 | Công an xã | Phòng Tài chính - Kế toán xã | Trong năm |
| 11.1.2 | Rà soát các hệ thống thông tin phục vụ người dân; tích hợp sử dụng tài khoản VNeID để khai thác, sử dụng dịch vụ số | Công an xã | Các ngành có liên quan | Trong năm |
| 11.2 | Mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản thanh toán số |  |  |  |
| 11.2.1 | Triển khai làm thẻ, ví điện tử cho người dân | TBXH xã | Các ngành có liên quan | Thường xuyên |
| 11.2.2 | Triển khai dịch vụ Mobile Money ở những vùng chưa có hệ thống ngân hàng | Các Doanh nghiệp |  Văn hóa-Thông tin xã | Thường xuyên |
| 11.2.3 | Tuyên truyền, khuyến khích các cửa hàng, cửa hiệu ưu tiên thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt | UBND xã | Các Doanh nghiệp | *Thường xuyên* |
| 11.2.4 | Các trường học triển khai thanh toán không dùng tiền mặt (theo Kế hoạch số 877/KH-UBND ngày 29/03/2022) | Trạm Y tế xã; các trường trên địa bàn xã |  Các Doanh nghiệp và người dân. | *Thường xuyên* |
| 11.3 | Mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản dịch vụ công trực tuyến. |  |  |  |
| 11.3.1 | Tuyên truyền, thúc đẩy mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản dịch vụ công trực tuyến (tài khoản VneID, tài khoản VnConnect) | Văn phòng- Thống kê xã | Công an xã; Các ngành chuyên môn có liên quan | Thường xuyên |
| 11.3.2 | Tổ công nghệ số cộng đồng tích cực triển khai đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người truy cập, sử dụng dịch vụ công trực tuyến | Văn phòng- Thống kê xã |  Văn hóa- Thông tin xã | Thường xuyên |
| 11.4 | Mỗi người dân trưởng thành có một chữ ký số cá nhân |  |  |  |
| 11.4.1 | Tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân trưởng thành sử dụng chữ ký số cá nhân |  UBND xã | Các Doanh nghiệp trên địa bàn xã | Thường xuyên |
| 11.4.2 | Tuyên truyền, khuyến khích các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng chữ ký số để ký hợp đồng lao động | UBND xã | Các Doanh nghiệp trên địa bàn xã | Thường xuyên |
| 11.4.3 | Phối hợp với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số tổ chức các chiến dịch cấp chữ ký số miễn phí cho người dân | UBND xã | Các Doanh nghiệp trên địa bàn xã | Thường xuyên |
| 11.5 | Mỗi người dân được đảm bảo an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản: Tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân được bảo đảm an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản *(không làm lộ lọt dữ liệu cá nhân; ngăn chặn được các website, thông tin mà người dân không mong muốn; an toàn khi tham gia các hoạt động thanh toán trên môi trường số)* | Văn hóa-Thông tin xã | Các doanh nghiệp | Thường xuyên |
| 11.6 | Phát triển trường học số (triển khai thực hiện chuyển đổi số trong trường học các cấp thuộc phạm vi quản lý. Trước hết là ứng dụng công nghệ số hiệu quả trong công tác quản lý, quản trị nhà trường; trong công tác giảng dạy và học tập | Các trường học | Văn hoá- Thông tin xã; phụ huynh học sinh | 2024-2025 |
| 11.7 | Lựa chọn thôn (làng, khu phố), xã có điều kiện để hình thành làng số, xã số, khu phố không dùng tiền mặt, từ đó nhân rộng, lan tỏa kinh nghiệm | Văn phòng- Thống kê xã | Tài chính - Kế toán xã | 2024-2025 |
| **12** | **Không gian trải nghiệm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số:**Nghiên cứu đề xuất thiết lập không gian trải nghiệm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số phục vụ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn có thể dễ dàng tiếp cận, trực tiếp trải nghiệm thực tế; kết hợp với việc tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho các đối tượng liên quan thông qua việc sử dụng các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số. | Văn phòng- Thống kê xã |  Tài chính - Kế toán xã | 2024-2025 |